

Số: 48/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 07 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự ly hôn thụ lý số 63/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang Ch
- Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Th

Cùng địa chỉ: Số nhà 243, đường L, tổ 12, phường Tr, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang Ch và chị Nguyễn Ngọc Th.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang Ch và chị Nguyễn Ngọc Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

- Về công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Ch chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 0002065 ngày 03 tháng 4 năm 2020. Trả lại cho anh

Nguyễn Quang Ch số tiền 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7<sup>a</sup> và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND TP;
- Đường sự;
- THA DS TP;
- UBND p.Tr,TP H.
- Lưu HS + BP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Kim Quy**